



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Visa # 9853/90 DC 1

1406

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN VAN SUÔNG
Last Middle First

Current Address: 495 ấp Bắc, P. 5 - My Tho - Tiền Giang - VN

Date of Birth: 10/01/48 Place of Birth: My Tho - VN

Previous Occupation (before 1975) 2nd LT.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 5/75 To 12/81
Years: 7 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Đến vào buổi MR. BRUCE A. BEARDSLEY Giám đốc,
Chương trình ra đi có hoạt tử (ODP) ở văn phòng Đại-Sứ Hoa Kỳ
tại Bangkok Thailand để xin giúp đỡ để đi theo
đường Sê cát tạo được theo, Bờ biển không biết gì nữa
có nhiều được chưa, hay đó thất lạc. Do đó gia đình tôi
cũ không biết nữa.

Ông luôn hỏi chúng tôi theo anh, anh sẽ luôn
hỏi về chúng một lúc. gầy từ ngày trong nhà gần chết.
(Hỏi xin đi lại như bất sao bên anh em của Bưu Điện
TP/HCM).

Của đơn, xin gửi đến Bà và anh em thân yêu Hết
những lời chúc tốt đẹp nhất của gia đình tôi.
Lớn, lớn, trong đó theo Hết anh em với những lời
chỉ dẫn quý báu của Bà.

Mỹ Tho ngày 5 tháng 4 - 1990.
Xin chào.

Nguyễn Văn

Nguyễn Văn Giảng

Đính kèm đơn bất sao:

- 1 giấy báo tin liên danh sách H.06/510/XC ngày 17.3.1990
- 4 giấy Hết đến anh em thân yêu.
- 4 giấy Khai sách anh em thân yêu.
- 1 giấy phép kết hôn.
- 1 giấy phúc lục chứng theo hôn thú
- 1 giấy báo anh em Bưu Điện TP/HCM.
- 1 giấy ra hoạt.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N: 9123/90 DC

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên NGUYỄN VĂN SƯỜNG
Nom et prénom

Ngày sinh 1948
Date de naissance

Nơi sinh Tiên Giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Tiên Giang
Domicile

Quốc tịch Viet Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalement *Taille*

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

A TOUS PAYS

và hết hạn ngày 28.12.1995

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 18 tháng 04 năm 1990

Fait à

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

thành phố



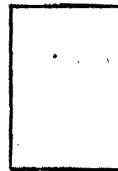
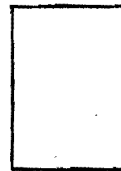
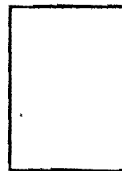
Hoàng Liên

- 4 -

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



- 5 -

BỊ CHỮ - NOTES

THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

HS 9853 - XC

Cấp: Ông Nguyễn Văn Sáng

Hợp: HỢP CHỦNG QUỐC HOA LỸ

Ch: Tên Sở nhất

Ngày: 28.8.1990

Họ: Nguyễn Văn Sáng

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Hoàng Liên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N: 1155/91 DG

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên PHAM THI THEM
Nom et prénoms

Ngày sinh 1953
Date de naissance

Nơi sinh Tân Giang
Lieu de naissance

Chở ở Tân Giang
Domicile

Quốc tịch Viet Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

A TOUS PAYS

và hết hạn ngày 28. 02. 1995

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 02 năm 1990

Fait à

le
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁN

Trưởng phòng



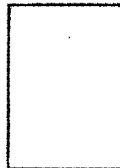
Hàng Liên

- 4 -

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1.....	
2.....	
3.....	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



- 5 -

3) CHÚ - NOTES

THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 9855 XU

Cấp cho: *Lưu Phạm Thị Thắm*

HỢP CHỮNG QUỐC HOA KỲ

Tàu Sứ nhất

Đến 1-1-1990

Đã nộp thuế 12 tháng 12-1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Huỳnh Liêm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº

9957/90 DC

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên NGUYỄN THANH PHONG
Nom et prénoms

Ngày sinh 1971
Date de naissance

Nơi sinh Tiền Giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Tiền Giang
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

A TOUS PAYS

và hết hạn ngày 28. 02. 1995

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 28 tháng 02 năm 1990

Fait à

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Hoàng Liêm

- 4 -

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



- 5 -

BỊ CHỦ - NOTES

THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

SS 9157 XC

Cấp cho anh Nguyễn Thanh Phong

Công với trở về

Đến từ HỢP CHỮNG QUỐC HOA KỲ

Chức vụ Tên sản xuất

Ngày 28.8.1990

Huân ngũ 11 tháng 02 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Hoàng Liễn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số 4153/90 AC
N2 4153/90 AC

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên NGUYỄN THANH TÂM
Nom et prénoms

Ngày sinh 1973
Date de naissance

Nơi sinh Tiền Giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Tiền Giang
Domicile

Quốc tịch Viet Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

A TOUS PAYS

và hết hạn ngày 28.02.1995

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

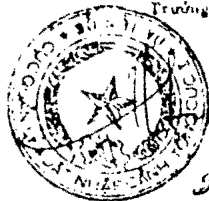
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 28 tháng 02 năm 1990

Fait à

le 28 02 1990
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



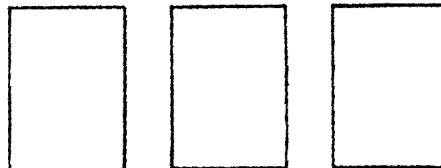
Huỳnh Liêm

- 4 -

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



- 5 -

BỊ CHỦ - NOTES

THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 9857-XC

Cấp cho an! Syngian Thauk Tam

Cấp tại Việt Nam

LIÊN BẢO QUỐC HOA KỲ

Tân Sơn Nhất

Thời hạn 28.1.1990

Hồ sơ, ngày 18 tháng 12 năm 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Huỳnh Lương

BO NOI VU
CUC QUAN LY X.N.C

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

-?-

Số : 510 /XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi : Ông Nguyễn Văn Lương

Hiện ở : 495 Ấp Bắc - Phường 5 - TP Mỹ Tho - Tiền Giang

1/ Chúng tôi đồng ý cho Ông cùng 03 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ .

2/ Về việc cấp hộ chiếu ; chúng tôi đã cấp 04 hộ chiếu cho gia đình, số :

9853

9855

9857

9859

9000

(Gửi kèm theo)

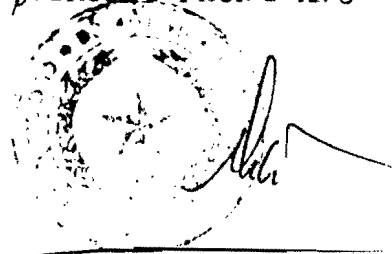
3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H06 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiền xúc phong vấn và xét nhập cảnh .

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiền xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ .

Xin thông báo để Ông yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 /1990

P. TRƯỞNG PHONG XNC



Nguyễn Phương

Ghi chú: Hiện nay phía Mỹ đang phỏng vấn danh sách H03. .

Bản số : 1529

Đ O T I C H V I Ê T N A M

50 : 1529

BAN SAO

TIỀN LỆ PHỤ

Đồ sớ Học sinh

Tên, họ đứa con nít	Đoàn An số 391/MĐ ngày
Tên hay nữ	31-12-1956 Tôn Sơ Thơm Mytho
Sanh ngày nào	Phân rã: Nguyễn văn Suôn
Sanh tại chỗ nào	Sanh ngày một tháng mười dl.
Tên, họ người cha	1948(1-10-1948) tại xã Diêu-
Làm nghề nghiệp gì	hòn (Mytho) con chính thức của
Nhà cửa ở đâu	Nguyễn văn Biết và Đỗ thị Cảnh:
Tên, họ người mẹ	Phân rã An này thế vì
Làm nghề nghiệp gì	khởi sinh cho Nguyễn văn Suôn:
Nhà cửa ở đâu	Cước y
	Định tuôn, ngày 6-3-1959
Vợ chính hay vợ thứ	Hội viên Hồ tịch Ký tên: Đỗ văn Vĩnh

THAT THIS OFFICE

Túc Quý Ông Hội Viên
xã Điều Hòa (Bình Thuận)
dưới đây :

July 27 + Aug 3
1959

TH/QUẢN TRƯỞNG

THU - FRI

ky

(Công dẫu)

--VI GRÜNG

Điền vào, ngày 10 tháng 3/1959

HOI ĐỒNG XÃ ĐIỀU FỎA

DAI DIA.

HỘI VIÊN TÀI CHÁNH

ཕྱི་ལོ་འདི་ལོ་

ky

၅၆၈၀၀ သံသယ)

TRICH LUC Y BO CHANE

Điều 10, ngày 9 tháng 3 năm 1959

HOI VIEN NG TICH

क व

70 VAN VIER

SAO Y ZIN CHANH

TP MY THO 3/10/2019

LEND TO MYTHS

TỔNG VĂN PHÒNG

PHẠM VĂN PHÚC

[Handwritten signature]

John S. King

- 3 -

—•—•—•—•—•—

BẢN TRÍCH LỤC BỐ KHAI SANH LÃNG PHỦ AN, MYTHO
NĂM 1953 SỐ HIỆU: 50 (NAM PHẦN)

BAN SAO

: Tên họ đứa con nít : Do An số 4120/NĐ ngày 1-7-1971, Ông Chánh An Tòa Sơ-
: -----: Thêm Định Tường chứng nhận:
: Nam nữ : Phạm văn Sơ nhữ Phạm thị
: -----: Phạm là con, Phán rằng :
: Sinh ngày nào : - PHẠM THỊ THÊM, gái sinh
: -----: ngày 17-6-1953, tại xã Phú-
: Sinh tại chỗ nào : an, Quận Chi Bè, Định Tường
: -----: là con của Phạm văn Sơ và
: Tên họ cha : Nguyễn thị Thìn.
: -----: Phán rằng An này thế vì
: Nhà cửa ở đâu : khai sinh cho trẻ trên.
: -----: Mytho, ngày 27-10-1971
: Tên họ mẹ : Chánh Lục Sĩ, ký tên
: -----:
: Mẹ làm nghề gì :
: -----:
: Nhà cửa ở đâu :
: -----:
: Vợ chánh hay thứ :
: -----:

TRÍCH Y BẢN CHÁNH
MYTHO, ngày 28-10-1971
CHÁNH LỤC SỰ
Đã ký
(Đônơ dêu)
PHÙNG VĂN HỢP

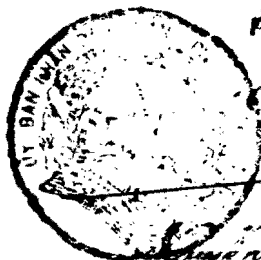
Giá tiền : 15800

Biên lai : số II.712.Hoà-6

SẠO Y BẬN CHÀNH

TO MYTHO. 28-45-71-1988

TRẦN VĂN PHÒNG
PHẠM VĂN PHÒNG



Hun Ling

NAM-PHÂN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

/THỊ-XÃ MỸ-THO

HỘ TỊCH VIỆT-NAM

TÒA THỊ-CHÍNH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

5b/Vinh

Số hiệu: 6518

NĂM 1971 Thị Xã Mỹ Tho

Lời dẫn

Đã được Nguyễn-Văn-Suông và Phạm-Thị-Thêm nhìn nhận là con tự sanh trước ngày lập hôn thú và đồng thời được chánh thức hóa do chứng thư hôn thú số 108 lập ngày 01 tháng 05 năm 1972 tại Thị-Xã Mỹ Tho bởi sự nhìn nhận và hôn lễ của cha mẹ.

Ở từ nay, trẻ này được mang họ cha là họ 'Nguyễn' và được gọi là Nguyễn-Thanh-Thong./-

Mỹ Tho, ngày 1-5-1972

Viên Chức Hộ-Lại,

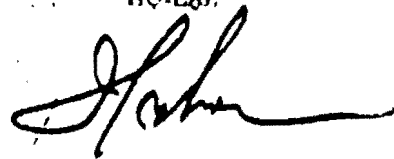
Ấn ký bằng đỏ

Tên, họ đứa con nít	Phạm-Thanh-Thong
Nam hay nữ	Nam
Sanh ngày nào	Ngày mười ba tháng mười hai năm một ngàn chín trăm bảy mươi lốt
Sanh tại chỗ nào	Bao Sanh Hương-Thị-Ngài số 15 Huỳnh-Tĩnh-Cửa Mỹ Tho
Tên họ người cha	-----
Làm nghề-nghiệp gì	-----
Nhà cửa ở đâu	-----
Tên họ người mẹ	Phạm-Thị-Thêm
Làm nghề-nghiệp gì	Nội trợ
Nhà cửa ở đâu	Thị Xã Mỹ Tho
Vợ chánh hay vợ thứ	-----

TRÍCH-LỤC Y BỘ CHANH

Mỹ Tho, ngày 12 tháng 05 năm 1972

HỘ-LẠI



PHÙNG NHON

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA
ĐỘI Y MIY-THO
ĐƯỜNG I

--

TRICH LUC KHAI SANH
LAP NGÀY 1 THÁNG 9 NĂM 1973

Số hiệu : 2827/41

BẢN SAO

: Tên họ đứa trẻ : NGUYỄN THANH TÂM :
: Trại hay cái : Tam :
: Ngày sinh : Ngày một tháng chín, năm một ngàn :
: : chín trăm bảy mươi ba. :
: Nơi sinh : Bảo Sơn hương thị trấn, số 15 :
: : huyện Tĩnh Gia, Nghệ :
: Tên họ cha : Nguyễn Văn Suông :
: Tên họ mẹ : Phạm thị Thâm :
: Vợ chính hay không : Vợ chính :
: Số hôn thú : Số 108 Thị Xã Nghệ 1-5-1972 :
: Tên họ người khai : Suông Thị trấn :
:

SAO Y BẢN CHÍNH

Y MIY-THO Ngày 28 Tháng 9 năm 1973
UBND TP MYTHO



CHÁNH VĂN PHÒNG
CỦA VĂN PHÒNG

Nguyễn Văn Tấn

TRICH Y BẢN CHÍNH

Mytho, ngày 12 tháng 9 năm 1973
THƯỜNG TRƯỞNG KIỂM VIÊN QUỐC HỘ TRICH
Đã ký (chữ dấu)
ĐẠI VÂN DAI

GIẤY PHÉP KẾT HÔN

(Huấn-thị 650 - 401 ngày 1-9-67)

PHẦN I. ĐƠN XIN KẾT HÔN

1 - Họ tên Quân nhân xin kết hôn : NGUYỄN VĂN SƯƠNG		2 - Cấp bậc : Chuẩn úy/TM	3 - Số-quân : 68/000.967
4 - Ngày sinh : 01.10.1948	5 - Gia-cảnh : Độc thân	6 - Thành phần QLVNCH CLQ ☒ ĐPQ ☐	7 - Đơn-vị : Phòng ANQĐ/SJTM
8 - Họ tên vị hôn thê (hoặc hôn phu) PHẠM THỊ THÙY		9 - Nghề-nghiep : Nội trú	
10 - Ngày sinh : 17.06.1953	11 - Gia-cảnh : Độc thân	12 - Địa-chỉ : 4/1 Xã Xuân Hòa, Huyện Củi, Bình Định.	
13 - Họ tên cha vị hôn thê (hoặc hôn phu) : PHẠM VĂN SỰ		14 - Họ tên mẹ vị hôn thê (hoặc hôn phu) : NGUYỄN THỊ TIỀN	
15 - CAM KẾT : Tôi xin cam-kết hoàn-toàn chịu trách-nhiệm trong trường-hợp người phối-ngẫu của Tôi là Cô (XXXXXXXX) PHẠM THỊ THÙY trong thời gian chung sống với tôi có những hoạt-động phương-hại đến nền an-ninh Quốc-gia hay hành những nghề có thể làm tổn-thương đến danh-dự của QLVNCH. (Điều 191 Sắc luật số 13/CT/LDQQQL/SL ngày 20-10-64 bắt buộc vợ người Quân-nhân phải từ bỏ nghề của mình nếu nghề này xét có phương hại cho thanh danh của Quân-đội).			
16 - Làm tại KBC 4182 ngày 4.2.1972		18 - Chữ ký của Quân-nhân xin kết hôn : (Ký tên)	
17 - Nơi nhận CHT. KBC 4.002/TCT			

PHẦN II. QUYẾT ĐỊNH CỦA GIỚI CHỨC CÓ THẨM QUYỀN

19 - Giấy phép kết hôn số : **5204/TM/TCT/NSV/HY/2 KBC 4.002,** ngày **8.4.1972**

20 - QUYẾT-ĐỊNH CỦA CẤP CHỈ HUY HỮU-QUYỀN :

Chấp-thuận đơn xin trên đây và lưu-ý quân-nhân được cấp phép kết hôn :

- Giấy phép kết hôn này chỉ có giá trị trong phạm vi QLVNCH.
- Ngoài những hình-phạt về quân-kỷ, quân-nhân còn có thể bị truy-tố trước pháp-luật nếu vi phạm luật Gia-đình (Sắc-luật số : 15/64 ngày 23-7-1964).

21 - Cấp-bậc, Họ tên, Chức-vụ và chữ ký của giới chức cấp phép kết hôn.

KÝ NHẬN :	TL. Đại-Tướng CAO VĂN VIỆN
Đại-đoàn trưởng Quân-đội	Tổng Tham-Mưu-Trưởng QLVNCH
.....	TL. Trung-Tướng NGUYỄN VĂN HẠNH
	Tham-Mưu-Trưởng Bộ-T.T.H.
	Thiếu-Tướng NGUYỄN ĐUÔI TRẠNG
	Tham-Mưu Phó Nhân-Viên
	(Ký tên và đóng dấu)

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THỊ-XÃ MỸ-THO

TÒA THỊ-CHÍNH

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

5b/Vinh

Số hiệu: 108

Tên, họ người chồng Nguyễn-Văn-Suống

nghề-nghiep Quân Nhân

sinh ngày 01 tháng 10 năm 1948

tại Xã Điều-Hòa(MyTho)

cur - sở tại Liên gia 116/28/2,Khóm Thái-Lập-Thành,MyTho

tạm-trú tại K.B.C 4.182

Tên, họ cha chồng Nguyễn-Văn-Biết(Sống)
(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng Đỗ-Thị-Cảnh(Sống)
(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ Phạm-Thị-Thêm

nghề-nghiep Nội trợ

sinh ngày 17 tháng 06 năm 1953

tại Xã Phú-An(Định-Trường)

cur-sở tại Liên gia 116/28/2,Khóm Thái-Lập-Thành,MyTho

tạm-trú tại -----

Tên, họ cha vợ Phạm-Văn-Sơ(Sống)
(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ Nguyễn-Thị-Thận(Chết)
(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới Ngày một tháng năm năm một ngàn chín
trăm bảy mươi hai,hồi 16 giờ.

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-kế -----

ngày ----- tháng ----- năm -----

tại -----

TRÍCH Y BỘ CHÁNH

MyTho ngày 3 tháng 5 năm 1972

Hộ Lại,



PHÙNG-NHƠN

CHỈ DẪN

PHẦN I. Do quân nhân muốn lập gia-đình diên khuyết (5 bản nếu kết hôn với thường dân và 7 bản nếu kết hôn với quân nhân) bằng máy đánh chữ các mục từ 1 đến 17 và ký tên vào mục 18. Nếu không có máy đánh chữ, có thể điền bằng bút mực nhưng phải viết theo lối chữ in. Tất cả các mục phải được ghi đầy đủ và sạch sẽ, nếu không nhân-viên nhận đơn sẽ hoãn trả để thiết lập lại.

- | | |
|-----------------------------|--|
| - Họ tên (mục 1 và 8) | : Ghi đúng theo khai sinh. |
| - Cấp bậc (mục 2) | : Ghi ngạch bằng chữ tắt tiếp theo cấp bậc.
(thí dụ: Trung-úy TB - Trung-sĩ HD...) |
| - Số quân (mục 3) | : Ghi đầy đủ số quân 6 số. |
| - Gia-cảnh (mục 5 và 11) | : Ghi độc thân, góa vợ hoặc ly-dị (không cần ghi số con). |
| - Thành phần QLVNCH (mục 6) | : Đánh dấu chéo (x) vào ô thích hợp. |
| - Nghề nghiệp (mục 9) | : Ghi cấp bậc, nếu vị-hôn thê hoặc hôn phu là quân nhân. |
| - Địa-chỉ (mục 12) | : Phải ghi rõ ràng, để việc điều-tra kết hôn có thể xúc tiến và hoàn tất mau chóng. |
| - Nơi nhận (mục 17) | : Ghi KBC của cơ quan hay đơn-vị có thẩm-quyền cấp phép kết hôn. Đối với đơn xin của Sĩ-quan, chuẩn-úy và quân nhân khác thuộc thẩm-quyền Bộ TTM, ghi KBC của Bộ TTM Phòng TQT: 40.02 TQT. |

PHẦN II. Dành cho cơ quan hoặc đơn-vị có thẩm quyền cấp phép kết hôn.

SAO GỬI :

- SƯ AN NINH QUÂN ĐỘI
"Đề nghị tu và ghép hồ sơ
cá nhân của Trung Sĩ"
- PHÒNG ANQD/SB/BB
"Đề tổng kết"
- SAO GỬI :
- Hồ sơ
- Lưu.

VIET NAM CONG HOA
BO QUOC PHONG
BO TONG THAM MUU QLVNCH
TONG CUC CHIEN TRANH CHINH TRI
CUC AN NINH QUAN DOI

Số : 6567 /ANQB/HC/MV/QT

KBC 4.003, ngày 12 Th.4. 1972

TL. ĐẠI TÁ, CỤC TRƯỞNG CỤC ANQD.

Trung Tá NGUYỄN-VĂN HIẾN

Trưởng Khối Hành-Chánh

Trung Tá NGUYỄN-ĐỨC NAM

Phó Tá Trưởng-Khoá Hành-Chánh



NW

RÉCLAMATIONS

Elles sont reçues dans tous les bureaux de poste, mais de préférence au bureau expéditeur.

Elles ne sont admises que dans le délai d'un an à compter du jour du dépôt.

Recup

1770
1530

1530
3420



ST [Handwritten]	BB 20 phụ Enveloppe d'usage BD 20 du BD 20 phụ	Nature de l'objet
NGƯỜI NHẬN: [Handwritten] [Handwritten] [Handwritten]	[Handwritten]	Giá khai Valeur déclarée Ấn bản giao ngân Contre remboursement Trọng lượng - Poids

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN
VIỆT NAM

Office Général des
Postes et Télécommuni-
cations du Viet Nam

BB. 32

PHIẾU GỬI BƯU PHẨM GHI SỔ
CÓ HAY KHÔNG CÓ KHAI GIÁ

Récépissé d'un envoi recommandé
ou avec valeur déclarée

121600

BỘ NỘI VỤ
Trại CT Xuyên Mộc
Số : 1167/GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

((71/AY 1981 11/TH/11/81))

9949

Theo thông tư số 966-BCA/TT Ngày 31/5/1961 của Bộ Công an
Thi hành quyết định tha số 101 ngày 10/12/1981 của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha pho ảnh có tên sau đây :

Họ và tên : Nguyễn Văn Suông
Sinh ngày : 01/10/1948
Nơi sinh : Mỹ Tho
Nơi ĐNKPT trước khi bị bắt : 34 Thái lập thành Phường I Mỹ Tho
Tiền giang .
Can tội : Thiếu úy - Trưởng ban giám sát phòng ANQP ngụy .
Ngày bị bắt : 05/5/1975 - án phạt : TTCT
Theo quyết định số 149 ngày 22/8/1978 của Bộ nội vụ
Nay về cư trú tại : Trú quán trên - Quán chợ 12 tháng .

/)/HAN XEP QUA TRINH CAI TAO

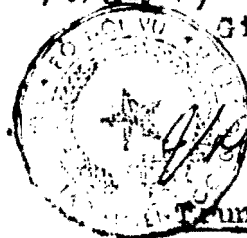
Quá trình cải tạo bản thân dĩ nhiên được phân nạo chính sách của Đảng và nhà nước , khai báo tương đối rõ ràng tỏ ra an tâm cải tạo lao động tham gia đầy đủ ngày công , hoàn thành mức khoán cán bộ giao . Học tập , sinh hoạt tham gia đầy đủ , có tinh thần bảo vệ tài sản hoa màu của trại . Chấp hành nội quy kỷ luật chưa có gì sai phạm lớn . Cải tạo hằng năm trung bình ,
Đề nghị chính quyền địa phương tiếp tục giáo dục giúp đỡ .

Lên tay ngón trỏ phải
Của : Nguyễn Văn Suông
Danh bân số : 10
Lập tại ?

Họ tên chữ ký
Người được cấp giấy

Nguyễn Văn Suông

/)/gày 19 tháng 12 năm 1981
Giám thị



Trung tá : Võ Cầm

From: NGUYỄN-VĂN SƯÔNG
Số nhà 495 Ấp Bắc Phường 5
Thành-phố Mỹ-Tho. Tỉnh Vĩnh-Giang



To: Miss Thanh-minh Thø.
P.O. BOX. 5435.
Arlington VA: 22205. 0635

U.S.A

APR 21 1990

SS Gr. 25470 ~